

Số: 19./2020/NQ-HĐQT

Biên Hòa, ngày 08 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CƯỜNG THUẬN IDICO

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Phát Triển Cường Thuận IDICO;
- Căn cứ biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Phát Triển Cường Thuận IDICO ngày 05 tháng 06 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

- *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ:*
 - Tổng doanh thu : 438,59 tỷ đồng.
 - Tổng lợi nhuận sau thuế : 38,83 tỷ đồng.
 - *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất:*
 - Tổng doanh thu : 796,62 tỷ đồng.
 - Tổng lợi nhuận sau thuế : 83,99 tỷ đồng.
 - Lợi nhuận sau thuế đạt : 84,2% kế hoạch
- LNCB/CP (P/S) : 1.191 đồng.

Điều 2. Thông qua tình hình đầu tư các dự án năm 2019:

2.1. Dự án đường chuyên dùng vận chuyển VLXD

Dự án đã được thi công hoàn chỉnh tuyến và cho lưu thông trong năm 2018, hiện nay đang hoàn thiện các thủ tục thu phí và dự kiến sẽ thu phí hoàn vốn dự án vào đầu quý III năm 2020.

2.2. Dự án nút giao 319 và Cao tốc TP.HCM-Long Thành:

Đây là dự án đầu tư BOT, dự án là đoạn tuyến đường mới hoàn toàn nối dài từ tỉnh lộ 319 (TL 319) để kết nối vào cao tốc TP. HCM – Long Thành – Dầu Giây.

Tổng chiều dài tuyến là 2,39 km và tổng chiều dài phần cầu vượt kết nối với tuyến Cao tốc là 7,07km. Tổng mức đầu tư của dự án khoảng 961 tỷ đồng.

Trong đó khối lượng thi công như sau:

+ Phần nền mặt đường: Tuyến chính đã thi công hoàn chỉnh 100%, các tuyến đầu nối đã hoàn thành khoảng 60%, phần khối lượng còn lại liên quan đến giấy phép đầu nối cao tốc và dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2020.

+ Cầu Đồng Môn: Thi công hoàn thành trong năm 2018.

+ Cầu Hàng Điều 1 và 2: Đã thi công hoàn chỉnh trong năm 2019.

+ Cầu vượt cao tốc: Đã thực hiện được khoảng 50% khối lượng, dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2020..

Dự kiến sẽ hoàn thành dự án trong Quý IV năm 2020 để sớm đưa vào khai thác và thu phí hoàn vốn.

2.3. Dự án khu nhà ở xã hội phường Tam Hòa:

Dự án có tổng vốn đầu tư vào khoảng 325 tỷ đồng, bao gồm hai tòa nhà có chiều cao 23 tầng với tổng cộng là 456 căn hộ. Dự án đã thi công hoàn thành 100% khối lượng, hiện đang trong giai đoạn lập các thủ tục để nghiệm thu đưa vào sử dụng cấp Nhà nước và dự kiến sẽ giao nhà cho khách hàng theo đúng tiến độ đề ra.

2.4. Dự án Khu dân cư tại xã Phước Tân (khu 10,4ha):

- Đối với công tác quy hoạch và thiết kế: hiện đang trong giai đoạn hoàn chỉnh về điều chỉnh quy hoạch 1/500. Dự kiến sẽ hoàn tất việc điều chỉnh quy hoạch trong Quý III năm 2020.

- Đối với công tác giải phóng mặt bằng: Hiện dự án đã hoàn thành giải phóng mặt bằng được gần 50% tổng diện tích dự án. Dự kiến sẽ hoàn tất công tác đền bù giải phóng mặt bằng trong năm 2020 và triển khai thi công và tạo doanh thu trong năm 2021.

2.5. Dự án mỏ đá Thiên Tân 11 (Đồi Chùa 3):

Đến nay các thủ tục pháp lý của dự án đã cơ bản hoàn thành, dự kiến trong tháng 07 năm 2020 sẽ tiếp tục hoạt động khai thác với công suất khoảng 500.000 - 600.000 m³ thành phẩm/năm.

2.6. Mỏ đá Xuân Hòa:

Hiện Mỏ đang hoạt động ổn định với sản lượng thành phẩm cung cấp ra thị trường năm 2019 là 90.000 m³ đá thành phẩm các loại với doanh thu đạt 18 tỷ đồng. Dự kiến trong năm 2020, mỏ tiếp tục tăng sản lượng để đáp ứng cho các dự án xây dựng đường cao tốc đi qua khu vực.

2.7. Đầu tư nâng cấp nhà máy Bê tông công đúc sẵn:

Trong năm 2019, mặc dù doanh số của hoạt động sản xuất các sản phẩm Bê tông công đúc sẵn chưa cao so với mong đợi, tuy nhiên đây là năm mà Công ty có nhiều hoạt động nâng cấp lại hệ thống máy móc, thiết bị sản xuất, hoàn thiện quy trình quản lý chất lượng... Đây là bước chuẩn bị quan trọng để nâng cao năng suất nhằm đáp ứng cho các dự án đầu tư của công ty sắp triển khai (Cụm CN Tân An, Khu dân cư 10,4ha), các dự án thi công (từ đấu thầu) mà công ty đang thực hiện, đặc biệt là các dự án hạ tầng của Khu dân cư sân bay Long Thành đang được triển khai.

Các dự án đang trong giai đoạn hoàn tất thủ tục đầu tư:

2.8. Dự án đầu tư xây dựng kết cấu Hạ tầng Cụm CN Tân An – huyện Vĩnh Cửu:

Dự án đã được cấp chủ trương đầu tư, có tổng diện tích vào khoảng 48,82ha nằm gần kề tuyến đường Cộ Cây Xoài (hướng đi ĐT768). Tổng mức đầu tư hạ tầng của dự án (bao gồm cả giải phóng mặt bằng) vào khoảng 435 tỷ đồng;

Hiện đang thực hiện các bước về khảo sát, lập và điều chỉnh quy hoạch và thực hiện các bước liên quan đến đền bù, giải phóng mặt bằng. Dự kiến sẽ hoàn tất giải phóng mặt bằng trong năm 2021 và khởi công xây dựng hạ tầng.

2.9. Dự án Khu công nghiệp Phước Bình – Long Thành:

Bao gồm Khu công nghiệp Phước Bình 3 có diện tích là 249ha và Khu công nghiệp Phước Bình 4 có diện tích là 520ha. Trong quý II năm 2019 Công ty đã lập hồ sơ xin cập nhật quy hoạch với Huyện Long Thành và có đề nghị UBND Tỉnh

11/5/19

thống nhất trình Thủ tướng xem xét và chấp thuận. Dự kiến trong năm 2020 sẽ có chủ trương chấp thuận để tiến hành các bước tiếp theo.

2.10. Mỏ Đá Thiện Tâm 11 (Đồi Chùa 2):

Mỏ có tổng diện tích là 26ha, tổng trữ lượng là 7,4 triệu mét khối đá. Mỏ đá đã được UBND Tỉnh chấp thuận giao cho Cường Thuận IDICO thực hiện các thủ tục để khai thác. Hiện nay Công ty đang làm việc với Sở TNMT và Sở Công Thương để tiếp nhận các hồ sơ liên quan đến khảo sát, lập quy hoạch. Dự kiến năm 2021 sẽ hoàn tất các thủ tục để đưa mỏ vào khai thác.

Điều 3: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị tính: tỷ đồng VND

| Lĩnh vực hoạt động | Doanh thu | Tổng LN sau thuế TNDN | Ghi chú |
|--|------------|-----------------------|---------|
| 1- Doanh thu xây lắp, cung cấp BTNN, BTT | 160 | | |
| 2- Doanh thu cung cấp công | 100 | | |
| 3- Doanh thu khai thác, gia công đá các loại | 100 | | |
| 4- Sản phẩm khác (xăng dầu) | 30 | | |
| 5- Vận hành thu phí đường bộ | 397 | | |
| <i>a- BOT QL91</i> | <i>110</i> | | |
| <i>b- BOT QL1</i> | <i>270</i> | | |
| <i>c- BOT Đường chuyên dùng</i> | <i>17</i> | | |
| 6- Đăng kiểm xe cơ giới | 10 | | |
| 7- Hoạt động du lịch (CTI Travel) | 10 | | |

| | | | |
|--------------------------------|--------------|--------------|--|
| 8- Nhà ở xã hội Phường Tam Hòa | 200 | | |
| 9- Chuyển nhượng mỏ Tân Cang 8 | 370 | | |
| III/ Hợp nhất tập đoàn | 1.377 | 132,7 | <i>Đã loại trừ doanh thu và lợi nhuận trong tập đoàn (nội bộ) khi hợp nhất</i> |

Điều 4: Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2020:

4.1 Đẩy mạnh các dự án đang triển khai cho kịp tiến độ như sau:

- Dự án xây dựng đường 319 nối dài và nút giao giữa đường 319 với Cao tốc TP.HPM-Long Thành-Dầu Giây.

- Dự án CCN Tân An, Xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai.

4.2 Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án mới:

- Dự án Khu dân cư tại Xã Phước Tân (Khu 10,4 ha): 1.541 tỷ đồng.

- Dự án mỏ đá Đồi Chùa 2: Lập hồ sơ và thủ tục xin khai thác.

Vốn Chủ đầu tư tham gia dự kiến 20% trên tổng mức đầu tư, 80% vốn tham gia còn lại được huy động từ các tổ chức tín dụng và vốn vay thương mại hợp pháp khác.

Điều 5: Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

5.1 Báo cáo tài chính năm 2019 Công ty mẹ

Các chỉ tiêu tài chính:

| | | | |
|---|---|------------------|----------------|
| I. Tổng tài sản : | : | 2.058,590 | tỷ đồng |
| A. Tài sản ngắn hạn | : | 530,298 | tỷ đồng |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền : | : | 58,737 | tỷ đồng |
| 2. Đầu tư ngắn hạn : | : | 0 | tỷ đồng |
| 3. Các khoản thu ngắn hạn : | : | 262,245 | tỷ đồng |
| 4. Hàng tồn kho: | : | 202,060 | tỷ đồng |

| | | | |
|---------------------------------------|---|------------------|----------------|
| 5. Tài sản ngắn hạn khác: | : | 7,255 | tỷ đồng |
| B. Tài sản dài hạn | : | 1.528,291 | tỷ đồng |
| 1. Các khoản phải thu dài hạn | : | 117,517 | tỷ đồng |
| 2. Tài sản cố định | : | 135,110 | tỷ đồng |
| 3. Tài sản dở dang dài hạn | : | 455,017 | tỷ đồng |
| 4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | : | 667,359 | tỷ đồng |
| 5. Tài sản dài hạn khác | : | 153,286 | tỷ đồng |
| II. Tổng nguồn vốn | : | 2.058,590 | tỷ đồng |
| A. Nợ phải trả | : | 872,031 | tỷ đồng |
| 1. Nợ ngắn hạn | : | 723,893 | tỷ đồng |
| 2. Nợ dài hạn | : | 148,137 | tỷ đồng |
| B. Vốn chủ sở hữu | : | 1.186,558 | tỷ đồng |
| 1. Vốn góp chủ sở hữu | : | 1.186,558 | tỷ đồng |
| 2. Các quỹ trích và khác | : | 0 | tỷ đồng |

5.2 Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019:

Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất:

| | | | |
|---------------------------------------|---|------------------|----------------|
| I. Tổng tài sản | : | 4.523,644 | tỷ đồng |
| A. Tài sản ngắn hạn | : | 492,374 | tỷ đồng |
| 1. Tiền và các khoản tương đương tiền | : | 83,481 | tỷ đồng |
| 2. Đầu tư tài chính ngắn hạn | : | 0 | tỷ đồng |
| 3. Các khoản thu ngắn hạn | : | 169,145 | tỷ đồng |
| 4. Hàng tồn kho | : | 202,060 | tỷ đồng |
| 5. Tài sản ngắn hạn khác | : | 37,686 | tỷ đồng |
| B. Tài sản dài hạn | : | 4.034,270 | tỷ đồng |

| | | | |
|---------------------------------------|---|------------------|----------------|
| 1. Các khoản phải thu dài hạn | : | 11,518 | tỷ đồng |
| 2. Tài sản cố định | : | 2.508,667 | tỷ đồng |
| 3. Tài sản dở dang dài hạn | : | 1.301,313 | tỷ đồng |
| 4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | : | 2,40 | tỷ đồng |
| 5. Tài sản dài hạn khác | : | 210,370 | tỷ đồng |
| II. Tổng nguồn vốn | : | 4.526,644 | tỷ đồng |
| A. Nợ phải trả | : | 3.069,994 | tỷ đồng |
| 1. Nợ ngắn hạn | : | 759,907 | tỷ đồng |
| 2. Nợ dài hạn | : | 2.310,087 | tỷ đồng |
| B. Vốn chủ sở hữu | : | 1.456,649 | tỷ đồng |
| 1. Vốn góp chủ sở hữu | : | 1.456,649 | tỷ đồng |
| 2. Lợi ích cổ đông không kiểm soát | : | 0 | tỷ đồng |

Điều 6: Thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2019:

Thông qua trình ĐHĐCĐ về việc điều chỉnh thù lao HĐQT, BKS, Ban thư ký Công ty năm 2019 cụ thể như sau:

- Thù lao của HĐQT: 3%/tổng lợi nhuận sau thuế.
- Thù lao của Ban kiểm soát : 0,5%/tổng lợi nhuận sau thuế.
- Mức chi thù lao cho Ban thư ký là: 50.000.000 đồng/1 năm (Năm mươi triệu đồng).

Điều 7: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020

Thông qua việc trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Tổng giám đốc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ kết thúc ngày 31/12/2020 dựa trên tiêu chí lựa chọn tổ chức tư vấn kiểm toán độc lập hợp pháp, uy tín và được UBCK Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức

kinh doanh chứng khoán; có mức phí hợp lý, phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Điều 8: Thông qua công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020:

- Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2020: Thứ Sáu, ngày 26/06/2020.
- Địa điểm tổ chức: Tại Nhà hàng EROS PALACE, số 15 đường Đồng Khởi, Phường Tân Tiến, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.

Giao cho Ban tổng giám đốc và các phòng ban liên quan lập chương trình, kế hoạch chi tiết về công tác tổ chức Đại hội và báo cáo cho HĐQT Công ty trước ngày 15/06/2020 về kết quả thực hiện.

Điều 9: Điều khoản chung

Giao Ban Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện những nội dung trên theo đúng điều lệ Công ty, Nghị quyết của HĐQT và quy định hiện hành của pháp luật.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 09;
- Ban kiểm soát;
- Ban TGD (phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Như Hoàng